**GIÁO ÁN HOẠT ĐỘNG NHẬN BIẾT**

Chủ đề: Những con vật đáng yêu

Đề tài: Con vịt

Thời gian: 15 - 20 phút

Số lượng: 15 - 20 trẻ.

Lứa tuổi: Nhà trẻ 24 - 36 tháng.

Người dạy: Vũ Thị Hà

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết gọi tên con vịt

- Trẻ nhận biết và gọi tên một số đặc điểm, đặc trưng của con vịt: Vịt có 2 phần , phần đầu và phần thân. Phần đầu : Có mắt, mỏ. Phần thân: Có chân, cánh, đuôi.

**2. Kỹ năng:**

- Trẻ có ký năng nói cả câu, to, rõ lời về tên gọi và một số đặc điểm của con vịt

- Trẻ chú ý quan sát và ghi nhớ có chủ định.

**3. Thái độ:**

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô.

- Biết yêu quý, bảo vệ con vật nuôi

- Khi tiếp xúc với con vật nuôi phải rửa tay bằng xà phòng, nước sạch.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Mô hình trang trại; chuồng vịt.

- Con vịt thật

- Vịt đồ chơi

- Một số nhạc bài hát và nhạc trò chơi

- Lớp học sạch sẽ, thoáng, đảm bảo đủ ánh sáng.

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Quần áo gọn gàng sạch sẽ

- Tâm lý thoải mái và hứng thú học bài

- Trẻ ngồi xếp hình chữ U

**III. TIẾN HÀNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Ổn định tổ chức: (2 phút)**  - Cô giới thiệu khách.  - Cô và trẻ cùng đi tham quan trang trại của bác nông dân.  - Các con cùng quan sát xem trang trại của bác nông dân có nuôi những con vật gì nhỉ?  - À trang trại của bác nông dân nuôi rất nhiều các con vật đúng không nào? Và hôm nay bạn bác nông dân đã gửi tặng cho lớp mình một con vật rất gần gũi và đáng yêu đấy các con có muốn biết đó là con vật gì không? Để biết được đó là con vật gì thì các con hãy nhẹ nhàng về chỗ và cùng lắng nghe tiếng kêu của chúng và đoán xem đó là con vật gì nhé!  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức: (15phút)**  ***\*Nhận biết tập nói con vịt:***  (Trẻ về ngồi hình chữ U)  - Cô cho trẻ nghe tiếng kêu của vịt và hỏi trẻ đó là tiếng kêu của con vật gì?  Các con cùng quan sát xem có đúng là con vịt không nhé!  + Đây là con gì? ( Cô hỏi nhiều trẻ)  + Con gì đây? Cho trẻ nói cả câu: Con vịt ạ  + Đây là con vịt đấy!  + Vịt kêu như thế nào? Cô và các con cùng bắt chước tiếng vịt kêu nào.  - Con vịt có mấy phần? À đúng rồi con vịt có 3 phần đấy: đó là phần đầu, phần thân và đuôi.  - Phần đầu gồm có gì đây?  + Đây là cái gì? (Cô chỉ vào mỏ vịt ) Cô cho nhiều trẻ nói.  + Cô hỏi lại: Mỏ vịt như thế nào? Cho trẻ nói cả câu: Mỏ bẹt  Mỏ vịt bẹt nên giúp vịt mò thức ăn dưới nước một cách dễ dàng đấy các con ạ. Các con biết vịt thích ăn gì không?  + Còn đây là cái gì? (Cô chỉ vào mắt vịt)  + Cho trẻ nói cả câu: Mắt vịt ạ  + Mắt giúp giúp vịt điều gì?  À mắt vịt cũng giống như mắt xinh của chúng mình dùng để nhìn mọi vật xung quanh đấy các con ạ.  - Thân vịt gồm có:  + Còn đây là cái gì? (Cô chỉ vào cánh vịt và cho nhiều trẻ nói)  + Đây là cánh vịt đấy! ( Cô cho nhiều cá nhân trẻ nói)  + Vịt đi bằng gì? Các con nhìn xem chân vịt đâu?  + Cái gì đây? (Cô chỉ vào chân vịt và cho nhiều trẻ nói)  Đúng rồi con vịt dùng chân để đi đấy và chân vịt có màng nên vịt bơi dưới nước rất giỏi đấy các con ạ.Vậy chúng mình có biết dáng đi của vịt như thế nào không?  \* Cô chốt: Vừa rồi cô và chúng mình đã tìm hiểu về con vịt rồi đấy, chúng mình có biết con vịt trong tiếng anh được đọc là gì không? Con vịt có mắt, mỏ, cánh, và chân, vịt rất thích ăn cua, cá, ngô, thóc... Đặc biệt vịt có bộ lông không thấm nước và bàn chân có màng vì vậy vịt bơi dưới nước rất giỏi đấy các con ạ.  => Mở rộng: Cô và chúng mình đã cùng vừa tìm hiểu về con vịt rồi đấy, ngoài ra còn rất nhiều loại vịt khác như: Vịt trời, vịt cỏ, vịt bầu, vịt anh đào…  => GD: Con vịt là động vật nuôi trong gia đình vì vậy chúng mình phải biết yêu quý và chăm sóc chúng. Khi tiếp xúc với con vật nuôi chúng mình phải rửa sạch tay bằng xà phòng các con nhớ chưa nào?  **\**Luyện tập, củng cố:***  - Trò chơi 1: “ Vui cùng vịt con ”  + Cách chơi: Bây giờ cô sẽ là người hỏi còn các con sẽ là người trả lời và làm động tác minh họa nhé!  Vịt to kêu: Cạp, cạp, cạp; Vịt con kêu: Vít, vít, vít  Vịt vỗ cánh: Phạch, phạch, phạch  Dáng vịt đi: Lạch bạch, lạch bạch  Mỏ vịt, mỏ vịt: Rất bẹt , rất bẹt  Chân vịt, chân vịt: Có màng, có màng.  - Trò chơi 2: “ Đưa vịt về chuồng”  + Cách chơi: Các con sẽ chia thành 2 nhóm, mỗi nhóm có nhiệm vụ tìm đúng những chú vịt và đưa về chuồng giúp bác nông dân. thời gian chơi là 1 bản nhạc, nhóm nào đưa được nhiều và đúng các chú vịt về chuồng của mình thì nhóm đấy sẽ giành chiến thắng.  - Các con vừa học bài rất là giỏi vì vậy cô đã chuẩn bị đoạn video những chú vịt con thật là xinh xắn đang bơi để dành tặng cho chúng mình đấy. Các con có muốn ngắm những chú vịt con bơi không? Cô mời các con cùng nhẹ nhàng ngồi xuống và ngắm những chú vịt bơi nào!  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét và kết thúc giờ học. | * Trẻ chào khách   - Trẻ đi tham quan  - Trẻ trả lời  Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời  - Trẻ trả lời  - Cả lớp, nhiều cá nhân trẻ lời  - Trẻ bắt chước tiếng vịt kêu  - Trẻ trả lời  - Trẻ quan sát  Và trả lời  - 4 – 5 trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe  -Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi |